

Số: 75 / BVSC/2020/BVSC-TCKT
V/v: Giải trình chênh lệch lãi Q4/2019
& Q4/2018_BC TC tổng hợp

Hà nội, ngày 16 tháng 01 năm 2020

Kính gửi : ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
Đồng kính gửi : SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HÀ NỘI

Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) xin được gửi tới Quý Sở Giao dịch và Ủy ban chứng khoán lời chào trân trọng..

Theo quy định tại thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 6/10/2015 hướng dẫn về việc công bố thông tin trên TTCK, trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa kỳ báo cáo so với cùng kỳ báo cáo năm trước có biến động từ mười phần trăm (10%) trở lên, tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến những biến động bất thường đó trong báo cáo tài chính quý.

Theo đó BVSC xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh giữa Q4/2019 và Q4/2018 toàn công ty (báo cáo tài chính tổng hợp) như sau:

STT	Nội dung	Q4/2018 (Kỳ trước)	Q4/2019 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
I	Tổng doanh thu	147,710,797,375	176,486,965,367	19.5%
<i>A1</i>	<i>Doanh thu thực hiện</i>	<i>131,932,201,751</i>	<i>155,169,918,242</i>	<i>17.6%</i>
1.1	Doanh thu hoạt động	127,833,726,867	144,068,860,328	12.7%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	4,002,646,728	10,710,421,550	167.6%
1.3	Thu nhập khác	95,828,156	390,636,364	307.6%
<i>B1</i>	<i>Doanh thu chưa thực hiện (Chênh lệch tăng đánh giá lại các TSTC FVTPL)</i>	<i>15,778,595,624</i>	<i>21,317,047,125</i>	<i>35.1%</i>
II	Tổng chi phí	125,578,216,871	136,172,992,872	8.4%
<i>A2</i>	<i>Chi phí thực hiện</i>	<i>90,718,019,790</i>	<i>118,359,307,190</i>	<i>30.5%</i>
2.1	Chi phí hoạt động	61,572,627,099	75,582,893,799	22.8%
	<i>Trong đó: - DP suy giảm các tài sản tài chính</i>	<i>(4,007,051,836)</i>	<i>(1,193,868,448)</i>	
2.2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	18,577,601,514	34,506,323,922	85.7%
2.3	Chi phí tài chính	10,346,811,177	8,118,558,235	-21.5%
2.4	Chi phí ngoài hoạt động KDCK	220,980,000	151,531,234	-31.4%
<i>B2</i>	<i>Chi phí chưa thực hiện (Chênh lệch giảm đánh giá lại các TSTC FVTPL)</i>	<i>34,860,197,081</i>	<i>17,813,685,682</i>	<i>-48.9%</i>



STT	Nội dung	Q4/2018 (Kỳ trước)	Q4/2019 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	22,132,580,504	40,313,972,495	82.1%
	<i>Trong đó: Lợi nhuận thực hiện</i>	<i>41,214,181,961</i>	<i>36,810,611,052</i>	<i>-10.7%</i>
	<i>Lợi nhuận chưa thực hiện</i>	<i>(19,081,601,457)</i>	<i>3,503,361,443</i>	<i>-118.4%</i>
IV	Thuế thu nhập phải nộp	1,494,973,092	3,106,181,719	107.8%
V	Tổng lợi nhuận sau thuế	20,637,607,412	37,207,790,776	80.3%

Trong quý 4 năm 2019, tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 37,2 tỷ đồng, tăng 16,6 tỷ đồng (+80.3%) so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do chênh lệch đánh giá giảm các tài sản tài chính FVTPL kỳ này giảm hơn 17 tỷ (-48.9%) so với cùng kỳ năm 2018.

Trên đây là những nguyên nhân dẫn đến sự chênh lệch về kết quả kinh doanh Quý 4/2019 so với cùng kỳ năm trước của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Công ty xin báo cáo Quý cơ quan được biết. Xin gửi tới Quý cơ quan lời chào trân trọng./.

Nơi nhận :

- Như trên.
- Lưu TH, TCKT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT



Nhữ Đình Hòa

